

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **I. Giới thiệu Dự án.**

##### **1. Phạm vi công việc:**

- + Tên dự án: Nghĩa trang tập trung huyện Con Cuông (giai đoạn 1);
- + Chủ Đầu tư : UBND xã Con Cuông;
- + Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh từ nguồn đầu tư công trung hạn 2021 - 2025: 10.000 triệu đồng; Ngân sách huyện Con Cuông: 10.000 triệu đồng;
- + Địa điểm xây dựng : Xã Con Cuông, tỉnh Nghệ An;

##### **2. Quy mô, đầu tư xây dựng:**

+ Loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, loại công trình Hạ tầng kỹ thuật, Cấp III (cấp công trình theo quy định tại Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021; Thông tư số 02/2025/TT-BXD của Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021).

##### **+ Quy mô và giải pháp kỹ thuật:**

###### **2.1. San nền**

San nền tổng thể khuôn viên Nghĩa trang (giai đoạn 1) phần diện tích 3,5ha; cao độ san nền cao nhất +76.11m, cao độ san nền thấp nhất +65.68m; độ dốc san nền  $i=4\%$ . San nền bằng đất, đầm chặt  $K=0,9m$ .

###### **2.2 Hệ thống đường giao thông và đường nội bộ**

###### **a. Đường giao thông kết nối:**

Chiều dài tuyến  $L=212,22m$ . Điểm đầu Km0 (giao với đường hiện trạng), cao độ thiết kế +63.94m; điểm cuối Km0+212.22 (giao với đường N4), cao độ thiết kế +66.53m.

Chiều rộng tuyến đường 7,0m (khu vực trong ranh giới quy hoạch nghĩa trang) gồm mặt đường rộng 5,0m, lề đường và rãnh thoát nước mỗi bên rộng 1,0m; chiều rộng tuyến đường rộng 6,0m (khu vực ngoài ranh giới quy hoạch), gồm mặt đường rộng 5,0m và lề đất mỗi bên rộng 0,5m. Độ dốc ngang mặt đường 2% và lề đất dốc 4% về hai phía.

b. Đường nội bộ: Gồm có 6 tuyến đường nội bộ và các tuyến đường dạo bộ, cụ thể:

- Tuyến N1: Chiều dài tuyến  $L=151.46m$ . Điểm đầu Km0 (giao với đường D1), điểm cuối tuyến Km0+151.46 (giao với tuyến N3). Chiều rộng tuyến đường 5,0m gồm mặt đường rộng 3,0m, lề đường và rãnh thoát nước mỗi bên rộng 1,0m. Độ dốc ngang mặt đường và lề đường 2% về hai phía.

- Tuyến N2: Chiều dài tuyến  $L=145,47m$ . Điểm đầu Km0 (giao với đường D1), điểm cuối Km0+145.47 (giao với tuyến N3). Chiều rộng tuyến 12,5m gồm mặt đường mỗi bên rộng 3,0m, dải phân cách giữa rộng 1,5m, lề đường và rãnh thoát nước mỗi bên rộng 2,5m. Độ dốc ngang mặt đường và lề đường 2% về hai phía.

- Tuyến N3: Chiều dài tuyến  $L=247.03m$ . Điểm đầu Km0 (giao với đường D1), điểm cuối tuyến Km0+247.03 (giao với tuyến N1). Chiều rộng tuyến đường 5,0m gồm mặt đường rộng 3,0m, lề đường và rãnh thoát nước mỗi bên rộng 1,0m. Độ dốc ngang mặt đường và lề đường 2% về hai phía.

- Tuyến N4: Chiều dài tuyến  $L=151.46m$ . Điểm đầu Km0 (giao với đường

D1), điểm cuối tuyến Km0+151.46 (giao với ranh giới san nền). Chiều rộng tuyến đường 7,0m gồm mặt đường rộng 5,0m, lề đường và rãnh thoát nước mỗi bên rộng 1,0m. Độ dốc ngang mặt đường và lề đường 2% về hai phía.

Tuyến D1: Chiều dài tuyến L=198,0m. Điểm đầu Km0 (giao với đường N4), điểm cuối tuyến Km0+198.0 (giao với tuyến N1). Chiều rộng tuyến đường 7,0m gồm mặt đường rộng 5,0m, lề đường và rãnh thoát nước mỗi bên rộng 1,0m. Độ dốc ngang mặt đường và lề đường 2% về hai phía. ,

Tuyến D2: Chiều dài tuyến L=197,99m. Điểm đầu Km0 (giao với đường N4), điểm cuối tuyến Km0+197.99 (giao với tuyến N1). Chiều rộng tuyến đường 5,0m gồm mặt đường rộng 3,0m, lề đường và rãnh thoát nước mỗi bên rộng 1,0m. Độ dốc ngang mặt đường và lề đường 2% về hai phía.

Các tuyến đường dạo bộ bố trí trong khuôn viên theo quy hoạch được duyệt.

c. Kết cấu nền, mặt đường, lề đường và đường dạo bộ

Sử dụng loại mặt đường và lề gia cố bằng bê tông xi măng áp dụng cho các tuyến đường nội bộ và đường vào nghĩa trang:

+ Kết cấu A(KCA): Sử dụng tại các tuyến đường nội bộ N1,N2,N3,N4 và tuyến đường vào nghĩa trang

- Bê tông xi măng M250# đá 1x2 dày 18cm

- Trải 1 lớp bột xác rắn

- Lớp đệm móng bằng cát đầm chặt dày 5cm

+ Kết cấu B(KCB): Sử dụng tại tuyến N2

- Bê tông xi măng M250# đá 1x2 dày 18cm

- Trải 1 lớp bột xác rắn

- Lớp móng bằng CPĐD loại II dày 14cm

+ Kết cấu lề(KClề): Sử dụng chung cho các tuyến nội bộ

- Bê tông xi măng M150# đá 1x2 dày 6cm

- Trải 1 lớp bột xác rắn

- Lớp móng bằng cát đệm đầm chặt dày 5cm

+ Kết cấu 1(KC1)

- Lát gạch Terrazzo dày 3cm

- Lớp vữa xi măng m75# dày 2cm

- Lớp bê tông M100# đá 4x6 dày 10cm

2.3. Bãi đỗ xe:

Khu vực bãi đỗ xe giai đoạn này thiết kế CPĐD loại II dày 12cm trên lớp đất nền đầm chặt tối thiểu K95.

2.4. Hệ thống thoát nước mưa

Rãnh hình thang kích thước 120x40x40cm: bố trí 1 bên đường bao quanh khu đất (tuyến N1, D1) và đường vào nghĩa trang ngoài khu vực quy hoạch. Rãnh hình thang kết cấu bê tông mác 150# có chiều dài 349,48m.

Mương thoát nước dọc: Bố trí 1 bên đường nội bộ nhằm thu nước mặt đường và các khu vực quy hoạch. Kết cấu: Mương bê tông chữ u kết cấu bê tông mác 200#, tiết diện mương B=0,3m có chiều dài 1.120m, B=0,4m có chiều dài 224m, B=0,5m có chiều dài 220m;

Đối với các đoạn qua đường có bố trí nắp đậy tấm đan bê tông cốt thép mác 250# chịu lực, tiết diện rãnh chịu lực B=0,3m có chiều dài 86,7m, B=0.4m có

chiều dài 3,5m, B=0,5m có chiều dài 11m.

Cống thoát nước qua đường: Bố trí trên tuyến kết nối cống bản để thoát nước qua đường. Kết cấu: cống bản bê tông cốt thép trong đó tấm bản công bê tông mác 300#; thân, móng và xà mũ cống bê tông mác 200#. Tiết diện cống B=1,0m trên lớp móng đá dăm đầm chặt. Gia cố thượng, hạ lưu cống bằng đá hộc xây vữa xi măng mác 100#.

#### 2.5. Nhà hành chính + dịch vụ.

Nhà cao 01 tầng, diện tích xây dựng 210m<sup>2</sup>. Chiều cao nhà 6,8m, trong đó nền cao 0,45m, chiều cao tầng 3,6m, mái cao 2,75m. Mặt bằng bố trí phòng làm việc, phòng dịch vụ, kho và khu vệ sinh. Kết cấu móng BTCT chịu lực kết hợp tường xây bao che bằng gạch chỉ vữa xi măng; móng trụ đơn BTCT cấp bền B20 (mác 250#), móng tường xây đá hộc VXM mác 75#; khung, dầm, sàn đổ BTCT cấp bền B20 (mác 250#); xà gồ thép hình mạ kẽm C120x50x20x3mm, mái lợp tôn sóng vuông dày 0,45mm. Tường, cột, dầm, trần trát vữa xi măng mác 75#, bả ma tít, lăn sơn 3 nước, tường phòng vệ sinh ốp gạch ceramic kích thước 300x600mm cao 2,7m; nền nhà lát gạch Granit kích thước 600x600mm, nền vệ sinh lát gạch ceramic chống trượt kích thước 300x300mm, bậc cấp lát đá Granite tự nhiên. Cửa đi, cửa sổ khung nhôm hệ kính an toàn 6,38mm. Chiều sáng bằng ánh sáng tự nhiên kết hợp với đèn điện; thông gió tự nhiên. Cấp nước sử dụng ống PPR, thoát nước sử dụng ống uPVC. Nguồn cấp điện được lấy từ nguồn điện có sẵn trên tuyến đường kết nối vào dự án bằng đường dây 0,4kV chôn ngầm.

#### 2.6. Cổng, hàng rào

Cổng thông thủy rộng 6m, 2 cánh mở quay, kết cấu cánh cổng bằng thép hộp sơn tĩnh điện. Kết cấu: Móng cổng trụ đơn BTCT, xây ốp gạch, cao 5,59m; tường rào xây gạch cao 1,5m và 1,7m, trụ BTCT; Hàng rào thép gai dài 770m, trụ BTCT cao 2,1m.

### II. Phạm vi công việc của gói thầu

- + Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Toàn bộ phần xây lắp công trình.
- + Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng.
- + Phương thức đấu thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.
- + Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT: Tháng 12, năm 2025
- + Loại hợp đồng: Trọn gói.
- + Thời hạn hoàn thành: 360 ngày.

### III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình: Công tác thi công và nghiệm thu từng hạng mục công trình phải thực hiện đúng các quy định của Hồ sơ mời thầu, các yêu cầu của Chủ đầu tư và quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng ban hành kèm theo Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ, Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ. Ngoài ra, Nhà thầu còn phải tuân thủ các Quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành chủ yếu áp dụng cho công trình theo thuyết minh thiết kế, hồ sơ thiết kế được phê duyệt. Ngoài ra, nhà thầu phải tuân thủ Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng thi công và nghiệm thu hiện hành khác.

#### 1. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

+ Nhà thầu phải tuân thủ các trình tự thi công theo thiết kế, và các yêu cầu trình tự thi công của Chủ đầu tư. Tất cả các hạng mục của gói thầu xây lắp phải

được thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và theo quy trình thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước. Trước khi khởi công công trình nhà thầu phải lập biện pháp thi công, phê duyệt và gửi Chủ đầu tư để theo dõi và giám sát.

+ Đối với từng hạng mục công việc chính nhà thầu phải:

- Trích dẫn tiêu chuẩn qui phạm thi công.

- Mô tả phương án thi công chính.

- Qui trình và thủ tục nghiệm thu.

- Biện pháp đảm bảo chất lượng thi công.

- .....

2. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ: Ngay sau khi nhận bàn giao mặt bằng nhà thầu phải:

- Có nội qui qui định về việc phòng cháy, chữa cháy đặt tại công trình.

- Bố trí đầy đủ các thiết bị phòng cháy, chữa cháy và phải thường xuyên kiểm tra, bổ sung kịp thời.

- Có bố trí lực lượng phòng cháy chữa cháy đã qua tập huấn, đảm bảo luôn luôn có mặt kịp thời khi xảy ra sự cố.

- Xác định các nguy cơ cháy nổ có thể xảy ra trong thi công và nguyên nhân của nó. Các giải pháp phòng ngừa nguy cơ cháy nổ.

- Tổ chức bộ máy quản lý PCCC tại hiện trường.

- Nhà thầu cần phải tổ chức mặt bằng công trình khoa học, đảm bảo thuận tiện cho xe chữa cháy và xe cứu thương ra vào khi có sự cố cháy nổ xảy ra;

- Nhà thầu cần có cán bộ chịu trách nhiệm về công tác PCCC trên công trường. Ban chỉ huy công trường cần đề ra một số phương án chữa cháy cơ bản, định kỳ tập luyện; đề ra các phương án phối hợp với lực lượng chữa cháy của công an PCCC khi xảy ra cháy nổ.

- Không được dùng các vật liệu dễ cháy nổ để thi công công trình

- Các chất dễ cháy như xăng dầu, mỡ cho thiết bị thi công cần phải được bố trí kho riêng cách xa vị trí thi công, các nguồn gây cháy với các nội quy, biển báo được niêm yết công khai rõ ràng tại vị trí dễ thấy và được bảo quản một cách đặc biệt.

- Các thiết bị thi công sử dụng xăng dầu đều phải được trang bị bình bọt chống cháy, các đường ống tuy ô và các bộ phận thiết bị được kiểm tra, bảo dưỡng đảm bảo không rò rỉ hoặc sự cố nứt vỡ trong quá trình thi công.

- Khi đóng mở các nắp thùng phuy xăng dầu phải dùng các dụng cụ chuyên dụng tuyệt đối không dùng gạch đá hoặc các dụng cụ sắt thép.

- Các vật liệu dễ cháy cần được bảo quản đặc biệt, phân cấp trách nhiệm rõ ràng, có nội qui cụ thể. Xăng dầu và các vật liệu trên được đáp ứng theo nguyên tắc sử dụng đến đâu đưa về đến đó vừa đủ đáp ứng tiến độ thi công.

- Hệ thống điện cho thi công được thiết kế hợp lý có các hệ thống cầu dao, aptomat bảo vệ quá tải hoặc sự cố. Cấp điện chiếu sáng phục vụ thi công phải được thiết kế đúng, đủ công suất và phải dùng loại cáp bọc không đứt gãy, phải được treo cao trên các cột tạm chắc chắn. Tại các vị trí đầu nối và vị trí đầu vào phụ tải thiết bị đều phải được dùng băng keo cách điện bọc kín. Tại kho xăng dầu phải dùng hệ thống chiếu sáng chống nổ có chụp bảo vệ.

- Tại vị trí lán trại BCH công trường, nơi ở công nhân phải được trang bị các dụng cụ phòng cứu hoả như bình bọt, bể nước, bể cát.

- Nghiêm cấm việc đun nấu, sử dụng điện và dùng điện đun nấu tại hiện trường.

- Các nội quy, quy định, các biển báo phải được thiết lập và niêm yết tại các vị trí dễ thấy và dễ gây nên sự cố.

- Nhà thầu có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra toàn, kiểm tra các dụng cụ, phương tiện PCCC được trang bị.

- Nhà thầu cần xây dựng các nội quy, quy định về an ninh trật tự trong công trường, có các bảng, biển nội quy rõ ràng, thưởng phạt nghiêm minh. Tất cả cán bộ, công nhân tham gia thi công công trình đều phải được phổ biến và nghiêm túc và tuân thủ tốt nội quy, quy định của công trường;

- CBCNV của các đơn vị thi công của nhà thầu tại công trường đều phải có lý lịch rõ ràng và phải đăng ký tạm trú với chính quyền địa phương. Trong quá trình thi công nhà thầu phải có trách nhiệm khai báo tạm trú và tạm vắng đầy đủ;

- Nhà thầu phải có kế hoạch quản lý theo dõi quân số một cách chặt chẽ, không để xảy ra tiêu cực xã hội như mất an ninh trật tự, cờ bạc, ma tuý, mại dâm và bạo lực khác trên công trường.

### 3. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

Nhà thầu phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa hợp lý nhằm tránh những tác hại đến môi trường sống và môi trường làm việc, gồm:

- Chuẩn bị các phương tiện vệ sinh công cộng nhằm ngăn ngừa sự ô nhiễm về sinh thái hoặc ô nhiễm về công nghiệp tại hiện trường.

- Phế thải xây dựng phải được dọn và vận chuyển kịp thời trong thời gian ngắn nhất chống ách tắc cản trở giao thông và môi trường cảnh quan khu vực.

Nhà thầu phải tuân thủ các biện pháp bảo vệ môi trường, vận chuyển vật liệu và phế thải theo đúng quy định.

- Có giải pháp để giảm tiếng ồn khi thi công, tuân thủ qui định về mức ồn tối đa cho phép trong công trình xây dựng theo tiêu chuẩn hiện hành.

Và phải thực hiện việc bảo vệ môi trường theo các qui định tại địa phương nơi công trình đang thi công.

- Trong thời gian thi công nhà thầu phải bảo quản các công trình không để đọng rác, vật phế thải do các hoạt động thi công gây ra. Khi hoàn thành công trình, mọi vật liệu thừa, rác, các dụng cụ, thiết bị và máy móc phải được rời đi, mọi bề mặt nhìn thấy phải được làm sạch và phải ở tình trạng sẵn sàng để được tiếp quản dưới sự chấp thuận của Tư vấn giám sát.

- Thường xuyên thu dọn để đảm bảo cho công trình, khu vực dân cư ở gần không bị ứ đọng các đồng phế thải, rác và các mảnh vụn do các hoạt động thi công ở hiện trường gây ra, giữ gìn công trình luôn sạch sẽ, ngăn nắp.

- Đảm bảo cho hệ thống thoát nước không có các mảnh đá hay các vật liệu rời lấp kín và luôn ở trạng thái làm việc.

- Khi cần thiết phải tiến hành tưới nước cho các vật liệu khô và rác để chúng khỏi bị gió thổi bay đi.

- Cung cấp các thùng chứa phế thải, rác và các mảnh vụn trong khi chờ di chuyển ra khỏi công trường.

#### 4. Yêu cầu về an toàn lao động, ATGT:

##### + An toàn lao động:

Nhà thầu phải đưa ra trong Hồ sơ dự thầu của mình các biện pháp an toàn lao động trong suốt quá trình thi công và biện pháp khắc phục khi có sự cố xảy ra. Trong đó cần nêu rõ biện pháp an toàn lao động trong từng loại công việc, biện pháp an toàn cho các khu vực có mạng điện nước và các xe, máy của Nhà thầu đi qua.

##### + An toàn giao thông:

- Nhà thầu chịu trách nhiệm xin phép và chịu các lệ phí (nếu có) để đảm bảo an toàn giao thông. Nhà thầu sẽ lập chi tiết các biện pháp bảo đảm giao thông và an toàn giao thông trong khi thi công các hạng mục riêng để trình Tư vấn giám sát và các cơ quan chức năng liên quan xem xét và phê duyệt chấp thuận. Các biện pháp bảo đảm giao thông là một phần không thể thiếu được trong các tài liệu trình duyệt khi thi công các hạng mục liên quan đến gói thầu, Nhà thầu sẽ cử những cán bộ phụ trách an toàn chuyên trách để chịu trách nhiệm theo dõi và chỉ đạo thực hiện các biện pháp đảm bảo giao thông và an toàn giao thông sau khi được sự phê duyệt của các cơ quan ban ngành có liên quan, Nhà thầu tiến hành bố trí các biển phòng vệ, biển hạn chế tốc độ, biển báo công trường, tiêu chóp nón, đèn cảnh báo, công nhân hướng dẫn an toàn và phân luồng giao thông, ... đảm bảo cho công trình thi công được đảm bảo tiến độ và các phương tiện qua lại khu vực thi công được thuận lợi không gây ùn tắc trong quá trình lưu thông, Tiến hành bố trí trạm gác để phân luồng và đảm bảo giao thông được liên tục.

- Nhà thầu sẽ thực hiện công việc của mình bằng cách bảo vệ công trình kể cả các công trình lân cận khỏi các hư hại do giao thông phục vụ xây dựng gây ra.

- Kiểm soát và điều khiển giao thông trong mặt bằng thi công cần thiết được áp dụng để bảo vệ công trình. Các đường đi lại luôn sạch sẽ và đảm bảo tuyệt đối an toàn.

- Tại mọi thời điểm cần đặc biệt chú ý đến việc điều khiển giao thông trong thời tiết xấu, trong thời gian công việc đã thực hiện đặc biệt dễ bị hư hỏng.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm đền bù sửa chữa (nếu có) các công trình giao thông công cộng, hệ thống hạ tầng do xe máy của mình đi lại trên đó gây ra.

- Nhà thầu sẽ phải chịu tất cả các chi phí đối với các thiệt hại do họ gây nên về người và tài sản trên các công trình hiện có, kể cả công trình trên mặt đất hay công trình ngầm.

- Nhà thầu phải có các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông cho xe lưu thông qua công trường; các xe ra vào, thi công trên công trường...

#### 5. Yêu cầu về bảo hiểm.

+ Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu thi công xây dựng phải mua bảo hiểm bắt buộc thuộc trách nhiệm của nhà thầu theo quy định, như sau:

- Bảo hiểm bắt buộc đối với người lao động thi công trên công trường.

- Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba; trong đó có nội dung bảo hiểm do nhà thầu thi công gây ảnh hưởng nứt nhà dân với điều khoản bồi thường cho người dân mà không được làm ảnh hưởng đến tiến độ của gói thầu.

+ Để đảm bảo giảm thiểu các tổn thất có thể xảy ra trong quá trình thi công dự án mà không lường trước được. Trong quá trình thi công nhà thầu cần

phải mua bảo hiểm bồi thường cho các tổn thất hoặc hư hại đối với vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công...

- Kinh phí mua và duy trì các loại bảo hiểm bắt buộc trên thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho nhà ở, công trình lân cận bị ảnh hưởng do hoạt động thi công xây dựng của nhà thầu gây ra không giới hạn bởi ảnh hưởng lu rung gây nứt nhà. Việc ảnh hưởng này không được làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện gói thầu (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Việc ảnh hưởng do hoạt động thi công xây dựng của nhà thầu gây ra làm chậm tiến độ không được làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện gói thầu (trừ trường hợp bất khả kháng mà Nhà thầu đã nỗ lực hết khả năng mà không được)

6. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công: Nhà thầu phải có giải pháp huy động nhân lực, máy móc thiết bị thi công để thực hiện gói thầu theo đúng các yêu cầu đề ra trong hồ sơ mời thầu.

7. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu: Nhà thầu phải có hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu theo đúng quy định tại Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. Nhà thầu phải bố trí cán bộ giám sát chính trên công trường phụ trách công tác nghiệm thu nội bộ các hạng mục công trình và thực hiện công tác nghiệm thu theo đúng các quy định hiện hành. Ngoài ra, nhà thầu tuân thủ các quy định về.

7.1. Quản lý chất lượng nhà thầu phải có biện pháp, quy trình quản lý chất lượng từ khi khởi công đến khi kết thúc bàn giao công trình đảm bảo yêu cầu tốt nhất của chủ đầu tư. Toàn bộ công việc của nhà thầu phải thực hiện trong điều kiện được kiểm soát, các hoạt động đều phải được nhà thầu kiểm tra, đo lường thích hợp.

7.2. Biện pháp, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán. Nhà thầu phải có biện pháp quản lý hồ sơ, tài liệu đảm bảo rằng, các tài liệu do nhà thầu sử dụng bao gồm tài liệu do nhà thầu xây dựng, tài liệu không phải của nhà thầu nhưng được sử dụng để thực hiện công việc (văn bản pháp lý, tiêu chuẩn, quy chuẩn...) được kiểm soát một cách phù hợp. Nhà thầu phải có biện pháp quản lý hồ sơ công việc chặt chẽ trong việc nhận biết hồ sơ, bảo quản và sử dụng, hồ sơ phải rõ ràng, dễ nhận biết và dễ sử dụng.

7.3. Quản lý an toàn trên công trường tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; biện pháp, quy trình phòng chống cháy nổ trong và ngoài công trường; biện pháp, quy trình đảm bảo an toàn giao thông ra vào công trường; biện pháp bảo vệ an ninh công trường, quản lý nhân lực, thiết bị; biện pháp bảo vệ các hạng mục công trình trong dự án).

7.4. Quản lý môi trường, các biện pháp giảm thiểu (biện pháp giảm thiểu tiếng ồn; biện pháp giảm thiểu bụi, khói; biện pháp kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường).

7.5. Công tác đổ phế thải: Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải: phải đảm bảo quy định về môi trường của pháp luật hiện hành. Nhà thầu phải có biện pháp đảm bảo môi trường, không làm phát tán bụi bẩn, ô nhiễm môi trường;

không sử dụng hè phố, lòng đường, nơi công cộng làm nơi lưu giữ chất thải rắn xây dựng; phải ký hợp đồng với đơn vị vệ sinh môi trường để thu gom, vận chuyển phế thải xây dựng về đúng nơi quy định của địa phương; trong trường hợp tự vận chuyển về bãi chôn lấp chất thải xây dựng của địa phương thì các phương tiện vận chuyển phải tuân thủ điều kiện quy định, không để rơi vãi chất thải trên đường và phải nộp phí xử lý chất thải xây dựng tại bãi chôn lấp theo quy định.

Xe vận chuyển chất thải rắn xây dựng dạng đất, cát, đá, gạch, xà bần và chất thải rắn từ vật liệu xây dựng (gỗ, chất dẻo, sắt thép, bao bì và các loại khác...), thùng xe phải kín khít và che chắn theo quy định. Các xe vận chuyển khi vào bãi đổ phế thải phải tuân thủ quy định của đơn vị quản lý bãi chôn lấp chất thải xây dựng. Các phương tiện vận chuyển vật tư, vật liệu rời, phế thải xây dựng, khi ra khỏi công trường xây dựng phải được rửa sạch, không gây bẩn trên đường.

7.6. Kiểm tra chất lượng của nhà thầu: Nhà thầu phải có kế hoạch kiểm tra chất lượng của nhà thầu sẽ được nhà thầu chuẩn bị, kế hoạch phải được hoàn chỉnh để thực hiện công tác kiểm tra các biện pháp cần thiết do nhà thầu thực hiện để kiểm soát công việc, bảo đảm rằng dịch vụ và công việc được cung cấp tuân theo tiêu chuẩn và yêu cầu của gói thầu.

Kế hoạch Kiểm tra chất lượng của nhà thầu phải bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

- Cơ cấu tổ chức kiểm soát chất lượng
- Đường dây liên lạc và thủ tục liên lạc
- Kế hoạch kiểm soát chất lượng của nhà thầu phụ
- Danh sách thí nghiệm
- Thí nghiệm trong và ngoài hiện trường
- Kế hoạch kiểm tra chất lượng
- Kiểm tra việc kiểm soát chất lượng
- Các mẫu biểu kiểm tra, báo cáo ...
- Theo dõi các hỏng hóc,
- Giám sát và kiểm toán
- Hồ sơ, tài liệu có liên quan.

7.7. Biện pháp thi công chung của gói thầu: Nhà thầu phải đề xuất biện pháp thi công phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành phù hợp hiện trạng công trình xây dựng, phòng chống lụt bão.

8. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì, duy tu bảo dưỡng

- Thời gian bảo hành tuân thủ yêu cầu tối thiểu của gói thầu được quy định trong E-HSMT ban đầu và phù hợp với quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP quy định về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Có nêu trách nhiệm của nhà thầu, cách thức điều hành, theo dõi và sự phối hợp trong giai đoạn bảo hành, khi công trình có hư hỏng, khiếm khuyết ...

- Có đề xuất giải pháp, thời gian sửa chữa khắc phục và việc huy động nhân sự, thiết bị kèm theo, đảm bảo khả thi (công trình có hư hỏng, khiếm khuyết trong giai đoạn bảo hành do lỗi của nhà thầu gây ra trong quá trình thi công)

- Trường hợp liên danh, có phân công trách nhiệm giữa các thành viên trong liên danh trong việc khắc phục các hư hỏng, khiếm khuyết do lỗi của nhà thầu trong giai đoạn bảo hành.

## 9. Các yêu cầu khác có liên quan.

### 9.1. Yêu cầu về nhân sự

Nhà thầu phải đề xuất, sử dụng nhân sự phụ trách trong hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường phù hợp với quy mô phạm vi công việc gói thầu, phù hợp với giải pháp và biện pháp tổ chức thi công, biện pháp quản lý chất lượng, biện pháp quản lý an toàn của nhà thầu đề xuất cho gói thầu; và tất cả nhân sự sử dụng phải đáp ứng các yêu cầu năng lực tối thiểu của pháp luật khi đảm nhận vị trí và tham gia thực hiện thi công xây dựng gói thầu.

Nhà thầu phải cung cấp thông tin chi tiết về các nhân sự chủ chốt được đề xuất và hồ sơ kinh nghiệm của nhân sự theo các Mẫu số 06A, 06B và 06C Chương IV của E-HSMT. Để chứng minh nhân sự cho vị trí chủ chốt đáp ứng tính sẵn sàng huy động, trong Mẫu số 06B, mục “Công việc hiện tại/Chức danh”: Nhà thầu phải kê khai cụ thể công việc tại thời điểm hiện tại (có hay không đang huy động cho công trình khác), trường hợp đang thực hiện công trình khác thì cần phải làm rõ thời gian dự kiến kết thúc phần việc đang thực hiện để chứng minh tính sẵn sàng cho gói thầu đang xét. Trường hợp dự kiến có trùng thời gian với công trình đang thực hiện, Nhà thầu phải đính kèm văn bản của Chủ đầu tư đồng ý cho thay thế đề huy động cho công trình này. Nhân sự chủ chốt không đáp ứng tính sẵn sàng cho gói thầu đang xét sẽ bị đánh giá là không đạt yêu cầu. Trường hợp thông tin kê khai trong E-HSMT chưa đáp ứng đủ cơ sở để chứng minh tính sẵn sàng thì Nhà thầu phải chuẩn bị sẵn sàng các tài liệu để bổ sung làm rõ. Trong mọi trường hợp, nếu kê khai không trung thực thì coi là hành vi gian lận và HSMT sẽ bị loại.

Trường hợp nhà thầu được xếp thứ nhất, nhân sự chủ chốt mà nhà thầu đề xuất trong E-HSMT không đáp ứng yêu cầu hoặc không chứng minh được khả năng huy động nhân sự (bao gồm cả trường hợp nhân sự đã huy động cho hợp đồng khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này), chủ đầu tư cho phép nhà thầu bổ sung, thay thế. Nhà thầu chỉ được phép bổ sung, thay thế tối đa hai lần đối với từng vị trí nhân sự chủ chốt trong thời hạn phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc đối với mỗi lần thay thế. Trường hợp nhà thầu không có nhân sự thay thế đáp ứng yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu bị loại và bị đánh giá về uy tín khi tham dự thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. Trường hợp nhà thầu cố ý kê khai nhân sự chủ chốt không trung thực trong E-HSMT nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì nhà thầu không được thay thế nhân sự khác, E-HSMT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

### 9.2. Yêu cầu về thiết bị

- Đối với thiết bị xe máy chuyên dùng đề xuất sử dụng cho gói thầu hiện trong tình trạng hoạt động tốt và đáp ứng các điều kiện pháp lý sẵn sàng để huy động cho gói thầu.

- Thiết bị chủ yếu phải kê khai đầy đủ thông tin theo Mẫu số 06D - Chương IV của E-HSMT. Để chứng minh thiết bị chủ yếu đáp ứng tính sẵn sàng huy động, trong Mẫu số 06D, mục “Hiện trạng”: Nhà thầu phải kê khai cụ thể thiết bị hiện tại đang ở địa điểm nào (có hay không đang huy động cho công trình khác), trường hợp đang thực hiện công trình khác thì cần phải làm rõ thời gian dự kiến kết thúc phần việc đang thực hiện để chứng minh tính sẵn sàng cho gói thầu đang xét.

Trường hợp dự kiến có trùng thời gian với công trình đang thực hiện, Nhà thầu phải đính kèm văn bản của Chủ đầu tư đồng ý cho thay thế để huy động cho công trình này. Thiết bị chủ yếu dự kiến huy động cho gói thầu không đáp ứng tính sẵn sàng cho gói thầu đang đấu thầu sẽ bị đánh giá là không đạt yêu cầu. Trường hợp thông tin kê khai trong E-HSDT chưa đáp ứng đủ cơ sở để chứng minh tính sẵn sàng thì Nhà thầu phải chuẩn bị sẵn sàng các tài liệu để bổ sung làm rõ. Trong mọi trường hợp, nếu kê khai không trung thực thì coi là hành vi gian lận và HSDT sẽ bị loại.

- Trường hợp các thiết bị thi công, xe máy chuyên dùng để thực hiện gói thầu mà pháp luật quy định phải có Giấy chứng nhận kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định của Bộ GTVT và các quy định khác của pháp luật mà nhà thầu chưa có trong E-HSDT thì nhà thầu phải cung cấp để chứng minh cho Chủ Đầu tư trước khi ký hợp đồng (quá trình thương thảo hợp đồng, nếu có). Trường hợp nhà thầu được xếp thứ nhất và thiết bị thi công chủ yếu mà nhà thầu kê khai trong E-HSDT không đáp ứng yêu cầu hoặc không chứng minh được khả năng huy động thiết bị (bao gồm cả trường hợp thiết bị đã huy động cho hợp đồng khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này), Chủ Đầu tư cho phép nhà thầu bổ sung, thay thế. Nhà thầu chỉ được phép bổ sung, thay thế tối đa hai lần đối với từng thiết bị trong một khoảng thời gian phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc đối với mỗi lần thay thế. Trường hợp nhà thầu không có thiết bị thay thế đáp ứng yêu cầu của E-HSDT thì nhà thầu bị loại và bị đánh giá về uy tín khi tham dự thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. Trường hợp nhà thầu cố ý kê khai thiết bị thi công chủ yếu không trung thực trong E-HSDT nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì nhà thầu không được thay thế thiết bị khác, E-HSDT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP

- Ngoài danh mục các máy móc, thiết bị chủ yếu để thực hiện gói thầu; nhà thầu cần phải hiểu rằng cần phải huy động đầy đủ các loại máy móc thiết bị khác để đáp ứng yêu cầu về chất lượng và tiến độ của gói thầu.

- Nhà thầu phải gửi kèm tài liệu để chứng minh. Trường hợp tài liệu chưa đủ rõ để xác định khả năng đáp ứng hoặc có nghi ngờ về tính xác thực của các tài liệu do nhà thầu cung cấp thì Chủ Đầu tư yêu cầu nhà thầu làm rõ hoặc trực tiếp đề nghị xác minh tới các tổ chức, cá nhân có liên quan, như (xác thực qua các Chủ đầu tư, cơ quan thuế, cơ quan kiểm soát Kho bạc/ Ngân hàng, nhân sự đến kiểm tra đối chiếu và thiết bị....vv)..., nhà thầu phải chuẩn bị sẵn sàng các tài liệu gốc, tài liệu khác có liên quan, nhân sự và thiết bị được đề xuất để xác minh khi có yêu cầu. Trường hợp kê khai không trung thực thì coi là hành vi gian lận và HSDT sẽ bị loại.

- Trường hợp nhà thầu trúng thầu và ký kết hợp đồng, nhà thầu có nghĩa vụ huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu như đã đề xuất ban đầu hoặc đề xuất thay đổi theo quy định tại Mục này. Trường hợp không huy động được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu, nhà thầu bị phạt hợp đồng, bị đánh giá về uy tín khi tham gia các gói thầu khác trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia tại địa chỉ <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>.

- Trong mọi trường hợp, nếu nhà thầu kê khai nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu không trung thực thì nhà thầu không được thay thế nhân sự, thiết bị khác; E-HSĐT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là vi phạm hành vi gian lận quy định tại Khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định.

### 9.3. Yêu cầu về vật tư, vật liệu chính.

#### + Yêu cầu chung:

- Vật tư, vật liệu chính đề xuất sử dụng cho công trình phải nêu rõ về Chung loại, xuất xứ, mã hiệu, nguồn cung cấp, các chỉ tiêu chất lượng đáp ứng các tiêu chuẩn áp dụng của dự án. Hợp đồng/ thỏa thuận hợp đồng đính kèm E-HSĐT và Hợp đồng/ thỏa thuận hợp đồng phải cụ thể cho gói thầu với bên cung cấp đính kèm E-HSĐT là (bản chính phải được ký tươi giữa các bên, đóng dấu giáp lai của bên cung cấp); Kèm theo: Cam kết được ký bởi hợp pháp của nhà thầu. Chứng chỉ chất lượng hoặc kết quả thí nghiệm hoặc hoá đơn GTGT bán ra (trong vòng 06 tháng trước thời điểm đóng thầu) và cam kết sử dụng vật liệu đảm bảo chất lượng theo quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021; Nghị định 09/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021.

- Vật tư vật liệu chính của công trình được hiểu là vật tư vật liệu chính được sử dụng cho các hạng mục, kết cấu chính của công trình theo Quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành chủ yếu áp dụng cho công trình theo thuyết minh thiết kế, hồ sơ thiết kế được phê duyệt. Đề xuất kỹ thuật bao gồm một bảng vật tư vật liệu chính đề xuất, có các thông tin về nhà sản xuất, nhà cung ứng, các thỏa thuận, tên tiêu chuẩn kỹ thuật đáp ứng.

- Các vật tư, máy móc, thiết bị lắp đặt cho công trình phải đảm bảo mới 100%, chưa từng qua sử dụng, thuộc thế hệ mới nhất, đã đưa vào tất cả các cải tiến về thiết kế và vật liệu, đáp ứng theo yêu cầu của thiết kế được phê duyệt và tuân theo các tiêu chuẩn kỹ thuật.

#### + Yêu cầu về tính hợp lệ của hàng hóa, thiết bị.

- Bảng liệt kê chi tiết danh mục hàng hóa phù hợp với yêu cầu nêu tại Chương V với đầy đủ thông số kỹ thuật, xuất xứ, thương hiệu, mã hiệu, nhãn mác, hãng sản xuất.

- Các hàng hóa chào thầu phải mới 100%, nguyên đai, nguyên kiện, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Tất cả các hàng hóa tại Phạm vi cung cấp phải có catalogue, tài liệu kỹ thuật để chứng minh tính đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật tại Chương V.

- Cam kết cung cấp trong quá trình thi công lắp đặt: Giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ) đối với các hàng hóa nhập khẩu. Riêng đối với hàng sản xuất trong nước có giấy chứng nhận xuất xưởng hoặc Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa.

Yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị: Yêu cầu kỹ thuật của thiết bị mô tả dưới đây chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Nhà thầu có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa, catalogue khác miễn là nhà thầu chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu quy định

Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu, ký hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật

yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương, nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh.

Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của thiết bị thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.

9.4. Trong quá trình thi công, bảo hành công trình: Ngoài các yêu cầu đã được Chủ đầu tư quy định tại Quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành chủ yếu áp dụng cho công trình theo thuyết minh thiết kế, hồ sơ thiết kế được phê duyệt, Nhà thầu còn phải chấp nhận thực hiện cho dù trong E-HSDT Nhà thầu có hoặc không đề xuất:

- Kiểm tra, kiểm soát vật tư, vật liệu chính sử dụng cho gói thầu: về nguồn cung cấp, nguồn gốc và chất lượng của vật tư, vật liệu đảm bảo đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của gói thầu được duyệt và theo đề xuất của Nhà thầu trong E-HSDT.

- Rà soát, cập nhật lại Biểu tiến độ thi công tại thời điểm ký hợp đồng và trong quá trình triển khai cho phù hợp thực tế, phù hợp với đề xuất trong E-HSDT của nhà thầu và đáp ứng tiến độ yêu cầu của dự án.

- Trường hợp thi công các hạng mục, kết cấu chịu lực liên quan tới nhau nhưng do các thành viên liên danh cùng thực hiện nếu hạng mục không đảm bảo chất lượng thuộc trách nhiệm thành viên liên danh nào thì thành viên đó phải chịu trách nhiệm khắc phục những hạng mục không đảm bảo chất lượng đó. Đồng thời các thành viên liên danh cùng có trách nhiệm phối hợp để khắc phục nhằm đảm bảo chất lượng tổng thể công trình, không làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của gói thầu. Trong mọi trường hợp mà nhà thầu không thực hiện đúng theo hợp đồng mà bị tịch thu bảo đảm thực hiện hợp đồng, chi phí bảo hành, thì việc tịch thu sẽ thực hiện đối với tất cả các thành viên liên danh.

- Nhà thầu phải chủ động giải quyết, xử lý kịp thời, có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bên thứ ba bị ảnh hưởng do hoạt động thi công xây dựng của nhà thầu gây ra, bao gồm cả lu rung gây nứt nhà và không được làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện gói thầu (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Trường hợp nhà thầu trúng thầu và ký kết hợp đồng, nhà thầu phải huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu như đã đề xuất và cam kết sẵn sàng huy động không chậm hơn 10 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư có thông báo thực hiện hợp đồng. Trường hợp không huy động được nhân sự huy động và thiết bị thi công chủ yếu, thiết bị huy động, nhà thầu bị phạt hợp đồng và bị đánh giá về uy tín khi tham gia các gói thầu khác.

- Trường hợp nhà thầu trúng thầu, đảm bảo tính sẵn sàng huy động đáp ứng thi công công trình đúng tiến độ, sau khi hợp đồng có hiệu lực. Trong khoảng 10 ngày kể từ ngày có thông báo thực hiện hợp đồng, Chủ đầu tư tiến hành xác thực, kiểm tra thông tin đối với nhân sự chủ chốt, nhân sự huy động và thiết bị thi công chủ yếu, thiết bị huy động của nhà thầu đã đề xuất trong HSDT. Trường hợp qua kiểm tra có sự sai lệch giữa kết quả thực tế với kết quả nhà thầu đề xuất theo

HSDT hoặc nhà thầu không thực hiện, trong trường hợp này Chủ đầu tư sẽ đánh giá nhà thầu không đáp ứng yêu cầu để thực hiện gói thầu và nhà thầu bị phạt hợp đồng, bị đánh giá về uy tín khi tham gia các gói thầu khác trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tại địa chỉ <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>.

9.5. Nhà thầu bị đánh giá về uy tín khi tham gia các gói thầu khác khi:

- Không huy động được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu như đã đề xuất trong E-HSDT.

- Trong thời gian thi công và trong giai đoạn bảo hành có vi phạm chất lượng, tiến độ, bị Chủ đầu tư hoặc Bên A (ký hợp đồng) có quá 05 văn bản phê bình hoặc có quá 03 văn bản (cảnh cáo) hoặc có quá 01 văn bản đánh giá không đảm bảo uy tín.

- Trong thời gian bảo hành công trình, trường hợp công trình có sai sót, khiếm khuyết do lỗi của Nhà thầu gây ra trong quá trình thi công. Nếu sau 07 ngày kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư về các lỗi này mà nhà thầu không tiến hành sửa chữa, khắc phục, Nhà thầu bị đánh giá là không hoàn thành Hợp đồng.

- Thực hiện nghiệm thu, thanh toán theo biểu mẫu hiện hành.

- Công nhân và cán bộ thi công tại công trường phải mặc trang phục có tên hoặc logo của Nhà thầu (hoặc trang phục bảo hộ lao động chuyên dụng), có đầy đủ trang bị bảo hộ lao động đáp ứng các yêu cầu về an toàn lao động theo quy định (giày, mũ, dây an toàn, găng tay...).

- Nhân sự chủ chốt (kể cả nhân sự huy động được đề xuất), nhà thầu đã kê khai và đính kèm trong E-HSDT phải đảm bảo sẵn sàng huy động sau khi hợp đồng được ký kết.

- Đối với thiết bị chủ yếu, Nhà thầu phải có tài liệu chứng minh thiết bị thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc sở hữu của bên cho thuê, có kiểm định và giấy chứng nhận kiểm tra ATK&BVMT xe máy chuyên dùng trong khai thác sử dụng còn hiệu lực theo quy định của Pháp luật để Chủ đầu tư, TVGS kiểm tra theo đúng quy định, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ phải được kiểm định an toàn kỹ thuật trước khi thi công. Nếu thiết bị mà không có Giấy kiểm định theo đúng quy định thì không được huy động để thi công.

- Thời gian bảo hành:  $\geq 12$  tháng và phù hợp với quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP quy định về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Phòng thí nghiệm: Nhà thầu phải bố trí phòng thí nghiệm/ hoặc bộ phận thí nghiệm có giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng hoặc quyết định công nhận phòng thí nghiệm LAS-XD theo quy định còn hiệu lực, kèm theo danh mục được thực hiện các phép thử. Phòng thí nghiệm LAS-XD có đầy đủ các danh mục phép thử đáp ứng yêu cầu công tác thí nghiệm của gói thầu, .... Trường hợp nhà thầu không có phòng thí nghiệm đủ tiêu chuẩn thì phải thuê một đơn vị tư vấn chuyên ngành thí nghiệm đủ năng lực theo quy định. Trước khi thi công phải bố trí lực lượng và cơ sở thí nghiệm phù hợp với gói thầu tại hiện trường đủ thiết bị, nhân sự thí nghiệm theo yêu cầu của gói thầu để phục vụ kiểm tra chất lượng thi công xây dựng. Các thiết bị thí nghiệm đủ điều kiện được sử dụng nhằm tránh sử dụng thiết bị quá thời hạn, thiết bị không được hiệu chỉnh theo quy định.

#### 9.6. Yêu cầu về các cam kết.

- Nhà thầu cam kết: mua và duy trì các loại bảo hiểm thuộc trách nhiệm của nhà thầu (Bảo hiểm bồi thường cho các tổn thất hoặc hư hại đối với vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công...; Bảo hiểm bắt buộc cho người lao động thi công trên công trường; Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba trong quá trình thi công xây dựng);

- Nhà thầu cam kết: Trong quá trình thi công phải lường trước tất cả các yếu tố, nguyên nhân dẫn đến rủi ro trong quá trình thi công do ảnh hưởng bởi công nghệ thi công như thi công, hoạt động của máy móc thiết bị, ... gây ra chấn động, dịch chuyển kết cấu có thể dẫn đến nứt, sụt lún, hư hỏng nhà ở. Trường hợp nếu có phát sinh hư hỏng, tổn thất phải bồi thường do các yếu tố và nguyên nhân trên, thì ngoài phần giá trị bảo hiểm phải chi trả, bồi thường theo quy tắc bảo hiểm mọi rủi ro trong xây dựng, nhà thầu có trách nhiệm bồi thường thêm giá trị ngoài phạm vi quy tắc bảo hiểm quy định cho bên bị thiệt hại (nếu có) bằng nguồn kinh phí của mình để đảm bảo tiến độ thi công liên tục và không bị gián đoạn, hoặc nhà thầu có giải pháp khắc phục trong thực hiện thi công dự án;

- Nhà thầu cam kết phải chịu trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ bồi hoàn các phát sinh thêm ngoài trách nhiệm bảo hiểm công trình được Chủ đầu tư và Nhà thầu đã mua phù hợp với pháp luật xây dựng do ảnh hưởng về công nghệ, điều kiện thi công ... của nhà thầu gây nên (nếu có)

- Cam kết “Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bên thứ ba bị ảnh hưởng do hoạt động thi công xây dựng của nhà thầu gây ra. Việc ảnh hưởng này không được làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện gói thầu (trừ trường hợp bất khả kháng)” khi thực tham gia thực hiện hợp đồng gói thầu (trừ trường hợp bất khả kháng) nếu trúng thầu”.

- Cam kết việc bị đánh giá về uy tín đối với việc thông qua việc tham dự thầu không có các hành vi vi phạm được quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, trường hợp nhà thầu kê khai không trung thực thì coi là hành vi gian lận và HSDT sẽ bị loại.

#### 9.7. Lưu ý khác.

+ Biện pháp thi công chi tiết trong hồ sơ thiết kế là để nhà thầu tham khảo, Trong giải pháp tổ chức thi công của nhà thầu, nhà thầu phải đề xuất biện pháp tổ chức thi công đảm bảo phù hợp năng lực, kinh nghiệm tổ chức thi công của nhà thầu.

+ Các điều khoản của yêu cầu kỹ thuật nhằm làm rõ hơn, cụ thể hóa hơn hồ sơ thiết kế và phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành. Nhà thầu phải đáp ứng bằng hoặc tốt hơn các yêu cầu nêu trong yêu cầu kỹ thuật.

+ Trường hợp có sai khác giữa nội dung trong HSMT và thuyết minh, chỉ dẫn kỹ thuật, bản vẽ thiết kế thi công gói thầu thì trình tự ưu tiên như sau: Bản vẽ TKTC, chỉ dẫn kỹ thuật, nội dung HSMT.

+ Tiêu chí kỹ thuật này được sử dụng cùng với hợp đồng, với tiêu chí kỹ thuật tổng quát, các bản vẽ và tiêu chí kỹ thuật khác có liên quan.

+ Nhà thầu phải đảm bảo thi công toàn bộ công trình theo đúng hồ sơ thiết kế đã được cung cấp, tuân thủ toàn bộ các tiêu chí kỹ thuật cũng như các yêu cầu cần thiết cho việc tiến hành và hoàn tất các hạng mục công trình.

+ Công trình phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định và nghị định về

XDCB, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành của Nhà nước. Cán bộ kỹ thuật phải có mặt ở công trình để quản lý, giám sát, kiểm tra, nếu có các vấn đề phát sinh phải báo Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát để cùng tư vấn thiết kế xem xét và có biện pháp xử lý.

+ Nhà thầu sẽ phải đảm bảo phần công việc của mình theo hồ sơ thiết kế. Giá thầu cho các công việc bao gồm tất cả các chi phí theo quy định của Nhà nước để thực hiện đảm bảo các điều kiện nghiêm ngặt về chất lượng công trình đã được Nhà nước quy định.

+ Nhà thầu sẽ bắt đầu công tác khảo sát hiện trạng công trình bao gồm khảo sát hình học, công tác đo đạc thể hiện am hiểu về khu vực xây dựng công trình và phạm vi hiện trạng công trình đối chiếu với hồ sơ thiết kế để có cơ sở giảm thiểu rủi ro trong quá trình triển khai thi công.

+ Nhà thầu phải đảm bảo toàn bộ các hoạt động thi công ở công trường sẽ đúng theo các yêu cầu của chính quyền địa phương, trường học đang hoạt động, đặc biệt là các quy định về quản lý ô nhiễm môi trường, tiếng ồn.

- Kế hoạch thi công bao gồm các chi tiết về Nhân lực mà nhà thầu dự định sử dụng.

- Sơ đồ tổ chức nhân sự.

- Biện pháp, trình tự, quy mô và thời gian thi công.

- Toàn bộ các công trình tạm trong từng giai đoạn thi công.

- Các thiết bị sử dụng và các biện pháp phòng ngừa đề xuất cho công tác khẩn cấp trong trường hợp xảy ra sự cố.

- Chung loại vật tư, vật liệu, thiết bị cũng như kỹ thuật thi công của nhà thầu phải tuân thủ theo các yêu cầu kỹ thuật được nêu trong Bản vẽ thiết kế và Chỉ dẫn kỹ thuật.

+ Yêu cầu về biện pháp thi công tổng thể và các hạng mục: Tất cả các hạng mục của gói thầu xây lắp phải được thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và theo quy trình thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước.

10. Nội dung tham chiếu khác:

+ Mục E-CDNT 10.8 Chương II của E-HSMT Nhà thầu phải nộp cùng E-HSDT các tài liệu sau đây:

+ Đăng ký kinh doanh có ngành nghề phù hợp với gói thầu đang xét;

+ Các tài liệu về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu:

+ Về năng lực tài chính: Báo cáo tài chính 03 năm 2022, 2023 và 2024; Tài liệu chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm tài chính gần nhất.

+ Về năng lực kinh nghiệm:

- Các Hợp đồng tương tự, kèm theo Quyết định phê duyệt dự án/ thiết kế kỹ thuật (Báo cáo NCKT)/ thiết kế BVTC/ Báo cáo KTKT hoặc tài liệu chứng minh tính, có quy mô, bản chất công trình, độ phức tạp, các đặc tính khác như mô tả trong Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật; Hợp đồng+Phụ lục giá trị; Biên bản nghiệm thu giá trị hoàn thành xây lắp để đưa vào sử dụng/ Biên bản nghiệm thu bản giao công trình đưa vào sử dụng hoặc biên bản nghiệm thu hoàn thành giai đoạn kèm theo xác nhận của Chủ đầu tư đã hoàn thành giai đoạn công trình; Quyết định về việc quyết toán công trình nếu là công trình đã được quyết toán).

- Nhân sự: Bằng cấp chuyên môn; kèm theo tài liệu chứng minh đã thực hiện các công việc tương tự với gói thầu đang xét kèm theo xác nhận của Chủ đầu tư. Trường hợp bằng cấp không thể hiện rõ ngành nghề theo yêu cầu, Nhà thầu cung cấp bằng điểm hoặc tài liệu liên quan để xác định chuyên ngành phù hợp với nhân sự đề xuất); Hợp đồng lao động;

+ Về năng lực máy móc thiết bị:

Đối với thiết bị thuộc sở hữu nhà thầu. Phải kèm theo tài liệu chứng minh thiết bị thuộc quyền sở hữu của nhà thầu;

Đối với các thiết bị mà nhà thầu đi thuê thì phải có hợp đồng bản chính thuê thiết bị (bản chính phải được ký tươi, đóng dấu giáp lai của bên cho thuê) kèm theo tài liệu hợp pháp để chứng minh thiết bị thuộc quyền sở hữu của bên cho thuê.

Giấy chứng nhận kiểm định (còn hiệu lực ) theo quy định của Pháp luật.

+ Trường hợp nhà thầu được mời vào đối chiếu tài liệu: Nhà thầu phải chuẩn bị sẵn các tài liệu (bản chính để đối chiếu với bản sao được chứng thực). Trường hợp tài liệu chưa đủ rõ để xác định khả năng đáp ứng hoặc có nghi ngờ về tính xác thực của các tài liệu do nhà thầu kê khai và cung cấp thì Chủ Đầu tư yêu cầu nhà thầu làm rõ hoặc trực tiếp đề nghị xác minh tới các tổ chức, cá nhân có liên quan, như (xác thực qua các Chủ đầu tư, cơ quan thuế, cơ quan kiểm soát Kho bạc/ Ngân hàng, nhân sự đến kiểm tra đối chiếu và thiết bị...vv)..., nhà thầu phải chuẩn bị sẵn sàng các tài liệu gốc, tài liệu khác có liên quan, nhân sự và thiết bị được đề xuất để xác minh khi có yêu cầu. Trong mọi trường hợp, nếu nhà thầu kê khai thông tin không trung thực thì E-HSDT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là vi phạm hành vi gian lận quy định tại Điều 16 Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định.

+ Trường hợp nhà thầu trúng thầu và ký kết hợp đồng: Nhà thầu phải huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu như đã đề xuất và cam kết sẵn sàng huy động không chậm hơn 10 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư có thông báo thực hiện hợp đồng. Trường hợp không huy động được nhân sự huy động và thiết bị thi công chủ yếu, thiết bị huy động, nhà thầu bị phạt hợp đồng và bị đánh giá về uy tín khi tham gia các gói thầu khác. Mặt khác phải đảm bảo tính sẵn sàng huy động đáp ứng thi công công trình đúng tiến độ, sau khi hợp đồng có hiệu lực. Trong khoảng 10 ngày kể từ ngày có thông báo thực hiện hợp đồng, Chủ đầu tư tiến hành xác thực, kiểm tra thông tin đối với nhân sự chủ chốt, nhân sự huy động và thiết bị thi công chủ yếu, thiết bị huy động của nhà thầu đã đề xuất trong HSDT. Trường hợp qua kiểm tra có sự sai lệch giữa kết quả thực tế với kết quả nhà thầu đề xuất theo HSDT hoặc nhà thầu không thực hiện, trong trường hợp này Chủ đầu tư sẽ đánh giá nhà thầu không đáp ứng yêu cầu để thực hiện gói thầu và nhà thầu bị phạt hợp đồng, bị đánh giá về uy tín khi tham gia các gói thầu khác trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tại địa chỉ <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>.

+ Trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải cung cấp file excel phân tích đơn giá chi tiết phù hợp với đơn giá dự thầu và được in ký bởi đại diện Pháp luật của nhà thầu nộp cùng hợp đồng để làm cơ sở kiểm tra, tính toán, điều chỉnh (nếu có) các hệ số biểu thị tỷ trọng các chi phí do nhà thầu đề xuất

+ Nhà thầu bị đánh giá về uy tín khi tham gia các gói thầu khác khi: Không huy động được nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu như đã đề xuất trong E-HSDT; Trong thời gian thi công và trong giai đoạn bảo hành có vi phạm chất lượng, tiến độ, bị Chủ đầu tư hoặc Bên A (ký hợp đồng) có quá 05 văn bản phê

bình hoặc có quá 03 văn bản (cảnh cáo) hoặc có quá 01 văn bản đánh giá không đảm bảo uy tín; Trong thời gian bảo hành công trình, trường hợp công trình có sai sót, khiếm khuyết do lỗi của Nhà thầu gây ra trong quá trình thi công. Nếu sau 07 ngày kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư về các lỗi này mà nhà thầu không tiến hành sửa chữa, khắc phục, Nhà thầu bị đánh giá là không hoàn thành Hợp đồng.

+ Các tài liệu khác liên quan.

- Đối với nhà thầu phụ: Phải đáp ứng các quy định tại Điều 5 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Điều 4, Điều 141 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các quy định khác theo quy định hiện hành.

### **III. Các bản vẽ**

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây

<b>STT</b>	<b>Ký hiệu</b>	<b>Tên bản vẽ</b>	<b>Phiên bản/ngày phát hành</b>
1		Tập Bản vẽ thiết kế (Thiết kế bản vẽ thi công)	2025
2		Thuyết minh thiết kế (Thiết kế bản vẽ thi công)	2025

*(Ghi chú: Chủ Đầu tư đính kèm hồ sơ thiết kế, các bản vẽ là tệp tin PDF/Word/Autocad cùng E-HSMT trên Hệ thống).*